

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên, ngày 01 tháng 4 năm 2024

*
Số 872- CV/ ĐUK

V/v tuyên truyền Quy định số 131-QĐ/TW,
ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị;
Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 25/3/2024
của Tỉnh ủy Điện Biên

CỤC THÔNG KÊ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Kính gửi:

- Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc
- Các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối

Số: 1262

ĐẾN Ngày: 08/14/2024

Chuyên: Căn cứ

Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 25/3/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên thực hiện Quy định số 131- QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán và Công văn số 1619-CV/BTGTU, ngày 27/3/2024 của ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tuyên truyền Quy định số 131- QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 25/3/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp; chú trọng tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Internet, mạng xã hội; thông qua sinh hoạt thường kỳ của các chi bộ, đoàn thể; đội ngũ báo cáo viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định số 131- QĐ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 129-KH/TU của Tỉnh ủy; gắn với tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trọng tâm là: Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 116- QĐ/TW, ngày 28/7/2023 về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 117-QĐ/TW, ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để có định hướng kịp thời.

2. Chi bộ Báo Điện Biên Phủ, Đảng bộ Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tin, bài tuyên truyền, phổ biến Quy định số 131-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 129-KH/TU của Tỉnh ủy; đồng thời tuyên truyền biểu dương cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác xây dựng đảng của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Đảng bộ Khối.

(Gửi kèm Quy định số 131-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 129-KH/TU của Tỉnh ủy)

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TU,
- TT Đảng ủy Khối,
- Như trên,
- Lưu Văn thư, BTG Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đặng Xuân Vịnh



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 131-QĐ/TW

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2023

QUY ĐỊNH

**về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng
và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2. Đối tượng áp dụng là tổ chức (gồm cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị), cá nhân có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán; tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng (sau đây gọi tắt là đối tượng kiểm tra).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quyền lực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong công tác và hoạt động này theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. *Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm, nhất là

hành vi lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. *Tham nhũng trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là việc người có thẩm quyền lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để vụ lợi hoặc vì động cơ cá nhân khác.

4. *Tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán* là hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ dẫn đến việc làm không đúng với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

5. *Tổ chức, cá nhân lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán* là cấp uỷ, tổ chức đảng; cơ quan và lãnh đạo các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lãnh đạo cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành; cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

6. *Người có quan hệ gia đình* là vợ (chồng); bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng vợ (chồng); con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; anh, chị, em ruột; anh, chị, em ruột của vợ (chồng) theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán

1. Bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; kiểm soát của các cơ quan nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong các hoạt động này.

2. Có cơ chế đề phòng ngừa và bảo đảm mọi quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, quyền hạn phải gắn với trách nhiệm. Công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3. Bảo đảm tính độc lập, khách quan, thực hiện đầy đủ, chấp hành nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; xây dựng, thực hiện văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

5. Tuân thủ chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương II

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN

Điều 4. Những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán

1. Hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm giảm nhẹ, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

2. Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ của đối tượng kiểm tra cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là thông tin, tài liệu, hồ sơ đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng hoặc thanh tra, kiểm toán.

3. Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc lợi ích phi vật chất, tham gia hoạt động vui chơi, giải trí của đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng kiểm tra.

4. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của mình, người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với đối tượng kiểm tra hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

5. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với đối tượng kiểm tra, người có thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

6. Đê người có quan hệ gia đình lợi dụng ảnh hưởng chức vụ, quyền hạn của mình nhằm thao túng, can thiệp vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

7. Đưa ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật để có lợi hoặc gây bất lợi cho đối tượng kiểm tra.

8. Xác nhận, nhận xét, đánh giá, kết luận và kiến nghị không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ, bản chất vụ việc, vi phạm của đối tượng kiểm tra.

9. Thoả thuận, đặt điều kiện với đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng; thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định để làm thay đổi, sai lệch kết quả, kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

10. Không kiến nghị, đề xuất chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm;

không kiến nghị hoặc chỉ đạo, xử lý thu hồi vật chất, xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với các vi phạm khi tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

11. Chỉ đạo hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, chưa được phép công bố hoặc không thực hiện đúng kết luận, kiến nghị về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

12. Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi không đúng quy định với đối tượng kiểm tra; sử dụng các tài liệu thẩm tra, xác minh không đúng mục đích.

13. Bao che, tiếp tay, trì hoãn hoặc không kết luận, không xử lý hoặc kết luận, xử lý không đúng nội dung, tính chất, mức độ vi phạm hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

14. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán vượt thẩm quyền; không đúng quy trình nghiệp vụ, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian theo quy định. Can thiệp trái quy định vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

15. Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp, sách nhiễu, gây khó khăn, có thái độ áp đặt, thiếu tôn trọng, không đúng quy định của ngành, can thiệp trái quy định vào hoạt động của đối tượng kiểm tra.

16. Không xử lý hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định khi nhận được thông tin, đơn, thư phản ánh, tố cáo đối tượng kiểm tra.

17. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình để gợi ý, tác động, gây áp lực đối với người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu về các kết luận kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

18. Tác động đến người có thẩm quyền nhằm giúp cho đối tượng kiểm tra có được kết quả, quyền lợi không chính đáng ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân.

19. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ đối tượng kiểm tra thực hiện các hành vi nhằm trốn tránh, giảm nhẹ trách nhiệm.

20. Không kịp thời thay đổi thành viên đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán khi có căn cứ xác định thành viên không vô tư, khách quan trong công tác; không kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của đoàn.

21. Không kịp thời kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với những tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có dấu hiệu vi phạm, đơn, thư phản ánh, tố cáo đã được xác định là có cơ sở.

22. Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

1. Đối với cấp uỷ

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghiêm quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán.

1.2. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; phối hợp chặt chẽ giữa đoàn kiểm tra, giám sát của cấp uỷ với uỷ ban kiểm tra cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc thẩm quyền quản lý; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ thực hiện nghiêm quy định của Đảng, chỉ đạo của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.4. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

2. Đối với uỷ ban kiểm tra các cấp

2.1. Chỉ đạo cụ thể hoá hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

2.2. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên của tổ chức mình và cấp dưới thực hiện đầy đủ quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật. Kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2.3. Không bố trí theo dõi địa bàn, lĩnh vực hoặc tham gia, chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đối với người có quan hệ gia đình hoặc có quyền, lợi ích liên quan với đối tượng kiểm tra.

2.4. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

2.5. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

3. Đối với tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thanh tra, kiểm toán

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của Đảng, pháp luật, chương trình, kế hoạch và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.2. Chỉ đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình hoạt động thanh tra, kiểm toán và các quy định khác có liên quan, bảo đảm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.3. Phối hợp với cấp uỷ cùng cấp trong việc tự kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm và xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm toán.

3.4. Chỉ đạo việc bảo vệ, khen thưởng tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; thường xuyên chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.5. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi thanh tra, kiểm toán tại một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

4. Đối với người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

4.1. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm quy định về kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong thảo luận và quyết định các vấn đề theo thẩm quyền; không được vận động, dẫn dắt, thao túng, áp đặt ý kiến chủ quan, tác động, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, quyết định theo ý mình.

- Báo cáo kịp thời, trung thực, khách quan, đầy đủ ý kiến của tập thể lãnh đạo với cấp có thẩm quyền, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Công khai thông báo, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán theo quy định. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4.2. Thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

- Chấp hành các nghị quyết, quyết định của tập thể; cùng chịu trách nhiệm với tập thể về các quyết định được thảo luận, biểu quyết. Được kiến nghị, đề xuất và bảo lưu ý kiến.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm khi đề xảy ra vi phạm liên quan đến kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 6. Trách nhiệm của lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và cá nhân có liên quan

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

1. Đối với lãnh đạo cơ quan uỷ ban kiểm tra

1.1. Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình theo quy định và quy chế làm việc. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn mà cá nhân được phân công phụ trách, quản lý, theo dõi. Thể hiện rõ chính kiến, chịu trách nhiệm về ý kiến của mình và được bảo lưu ý kiến.

1.2. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Chịu trách nhiệm về đề xuất kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong việc nhận xét, đánh giá, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Cùng tập thể chịu trách nhiệm đối với quyết định, kết luận không đúng trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng (trừ trường hợp không đồng ý với quyết định, kết luận không đúng của tập thể).

1.4. Tự giác báo cáo với cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan khi có cổ phần, có người thân là người có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra.

1.5. Chịu trách nhiệm khi đề xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật được phân công chỉ đạo.

2. Đối với lãnh đạo cơ quan thanh tra, kiểm toán

2.1. Thực hiện nghiêm chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

2.3. Người đứng đầu, lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao chủ trì cuộc thanh tra, kiểm toán:

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận và kiến nghị thanh tra, kiểm toán theo thẩm quyền.

- Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những khuyết điểm, vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

- Công khai, minh bạch nội dung về hoạt động thanh tra, kiểm toán cho tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ quy định của pháp luật, quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán để bảo đảm việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn thanh tra, kiểm toán được phân công chỉ đạo.

3. Đối với đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán

3.1. Thành viên đoàn

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và xin không làm thành viên đoàn khi: Có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra; có quan hệ gia đình với đối tượng kiểm tra hoặc cùng là thành viên đoàn.

- Chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán; quy định của ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị mình công tác.

- Thực hiện nghiêm quyết định, kế hoạch, phân công nhiệm vụ của đoàn; kịp thời báo cáo trưởng đoàn hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của đoàn.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đắn về nội dung báo cáo công việc được phân công và được bảo lưu ý kiến của mình.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của đối tượng kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán dưới mọi hình thức.

3.2. Trưởng đoàn

Ngoài việc thực hiện quy định tại Mục 3.1, trưởng đoàn còn chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền về:

- Việc điều hành hoạt động của đoàn theo chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, quy trình của ngành, cơ quan.

- Tính đúng đắn, chính xác của các nội dung đã kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; các đề xuất, kiến nghị của đoàn.

- Chịu trách nhiệm chính khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đoàn khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

4. Đối với cán bộ làm công tác tham mưu

Ngoài việc chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán và quy định, quy chế, quy trình của cơ quan, đơn vị còn phải:

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khi có quan hệ gia đình với người đứng đầu địa bàn, lĩnh vực, có cổ phần tại doanh nghiệp được phân công theo dõi, phụ trách.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất của mình đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn, lĩnh vực mình được phân công theo dõi, phụ trách dưới mọi hình thức.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khác

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

1.1. Không thực hiện những yêu cầu, đòi hỏi nằm ngoài nội dung kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán. Kịp thời phát hiện, tiếp nhận thông tin để xử lý hoặc báo cáo cơ quan có liên quan về hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong khi đang được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.2. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu và thực hiện nghiêm yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm người tố cáo sai làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân.

1.4. Nghiêm cấm các hành vi:

- Can thiệp trái quy định vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Thiết lập quan hệ để hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích chạy tội, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết về kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

- Báo cáo sai lệch, không trung thực, không đầy đủ, không kịp thời hoặc thiếu khách quan thông tin liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử các cấp, công dân nếu phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực phải kịp thời kiến nghị tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực để kịp thời báo cáo, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Các cơ quan thông tin, truyền thông phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực

1. Kịp thời xem xét, thi hành kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Trường hợp vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải tự kiểm điểm, có biện pháp khắc phục vi phạm, khuyết điểm và cam kết không tái phạm.

2. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm nội dung nêu tại Điều 4 Quy định này thì bị xử lý

theo quy định hiện hành. Ngoài ra, cá nhân đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

2.1. Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2.2. Không quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu bầu cử, ứng cử chức vụ tương đương và cao hơn, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Huỷ bỏ, thu hồi kết luận, quyết định ban hành không đúng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán (nếu vi phạm về thẩm quyền, đối tượng, nội dung, kiến nghị, đề nghị, quyết định về hình thức xử lý kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).

3. Đối với vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính hoặc nội bộ.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải kịp thời giải quyết đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực

1. Đối với tổ chức

1.1. Xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp uỷ, tổ chức đảng vi phạm Quy định này.

1.2. Cấp uỷ, tổ chức đảng bị kỷ luật phải xem xét trách nhiệm của người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo có liên quan; kịp thời thay thế, bố trí công tác khác đối với trường hợp không còn đủ uy tín lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

2. Đối với lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị

2.1. Chịu trách nhiệm chính và bị xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng khi vi phạm Điều 4 Quy định này, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Được xem xét miễn, giảm trách nhiệm trong trường hợp sau đây:

- Không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Đã áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc kịp thời phát hiện, chủ động báo cáo và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động xin thôi giữ chức vụ, từ chức trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; xử lý kỷ luật, đề nghị xử lý kỷ luật tập thể, cá nhân vi phạm Quy định; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ủy ban Kiểm tra Trung ương) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trương Thị Mai

TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN

*

Số 129-KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên, ngày 25 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán

Thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán (sau đây gọi tắt là Quy định số 131-QĐ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, kịp thời khắc phục những biểu hiện ngại va chạm, nể nang, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt Quy định số 131-QĐ/TW để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng, vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, tự giác, gương mẫu tu dưỡng, chủ

động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ.

- Phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Quy định số 131-QĐ/TW đồng thời với tăng cường phổ biến, quán triệt và tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trọng tâm là: Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 116-QĐ/TW, ngày 28/7/2023 về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 117-QĐ/TW, ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện

- Công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và thanh tra, kiểm toán bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Đảng, sự kiểm soát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và giám sát của Nhân dân, các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị của tổ chức, đơn vị, địa phương.

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, nâng cao vai trò, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra cùng cấp trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán. Chủ động phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trong việc lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và thanh tra, kiểm toán thuộc phạm vi quản lý.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện để các cơ quan dân cử, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc giám sát

hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; kịp thời nắm bắt, xem xét xử lý các phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, của Nhân dân, nhất là những vấn đề có nhiều dư luận xã hội và xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định.

3. Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và thanh tra, kiểm toán

- Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chương trình, kế hoạch, quy trình nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán; tăng cường trách nhiệm của trưởng đoàn, phó trưởng đoàn, chỉ đạo đoàn kiểm tra, giám sát và giám sát đoàn thanh tra, kiểm toán trong thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp, cơ chế để bảo vệ, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và thanh tra, kiểm toán theo Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý theo quy định các trường hợp lợi dụng việc phản ánh, tố cáo vi phạm để phát tán, lan truyền, cung cấp thông tin sai sự thật, không đúng quy định, nhằm gây mất đoàn kết, hạ uy tín của tổ chức, cá nhân theo quy định.

- Cấp ủy, tổ chức đảng chủ động rà soát, sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi các quy định, quy trình công tác, quy chế hoạt động của các đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra phù hợp với Quy định số 131-QĐ/TW gắn với phân công rõ quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch.

- Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin và thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra, cơ quan thanh tra, kiểm toán với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ; kịp thời đánh giá và đề xuất sửa đổi các quy định cho phù hợp, bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ và kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 07/5/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2021- 2025.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ trương, đề án của Trung ương, của Tỉnh ủy về luân chuyển, đào tạo cán bộ, trọng tâm là thực hiện hiệu quả Kết luận số 23-KL/TW, ngày 10/12/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; Đề án số 05-ĐA/UBKTTW, ngày 14/4/2023 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về luân chuyển cán bộ trong hệ thống ngành Kiểm tra Đảng.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo quy định để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xem xét và không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với đảng viên, cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật đảng.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nghiêm quy định về những điều đảng viên không được làm, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp, năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường công tác quản lý, thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính và quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức ngành kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy) theo quy định.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông phổ biến tuyên truyền Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch này, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy rà soát, sửa đổi các văn bản liên quan đến công tác cán bộ, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của

Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị và Quy định số 131-QĐ/TW đối với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ tỉnh.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch này đến đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò, trách nhiệm trong giám sát, kịp thời nắm bắt, phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về những hạn chế, khuyết điểm hoặc vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và thanh tra, kiểm toán.

5. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo Thanh tra tỉnh, các sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch này; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy trình nghiệp vụ về thanh tra, quy trình quy định về công tác kiểm toán; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra, bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thanh tra theo thẩm quyền. Kiến nghị với cơ quan Kiểm toán nhà nước những vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm toán trên địa bàn tỉnh.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ quy định; tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh thực hiện hiệu quả Quy định số 51-QĐ/BCĐ, ngày 02/6/2022 về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có liên quan đến kiểm soát quyền lực trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng và thanh tra, kiểm toán tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận thanh tra kinh tế - xã hội và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định, quy trình nghiệp vụ,

quy chế phối hợp trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định số 131-QĐ/TW. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW và Kế hoạch này.

- Phối hợp tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng của tỉnh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và chấp hành quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

- Tổng hợp, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

Nơi nhận:

- UBKT Trung ương (b/c),
- Ban Nội chính Trung ương (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Vụ Địa bàn VI, UBKT Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Mùa A Sơn